

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN ĐẦU**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**  
*Ngày 25 tháng 3 năm 2011*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2010**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2011**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2010**

**1. Điều kiện chung tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010**

Kinh tế thế giới trong những tháng đầu năm 2010 có nhiều dấu hiệu khả quan nhưng đến giữa năm 2010 đã chững lại và bắt đầu có dấu hiệu khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế trở lại. Biến động kinh tế thế giới đã tác động nhiều mặt đến nền kinh tế Việt nam, đặc biệt trực tiếp đến ngành xây dựng của nước ta do các nguồn vốn đầu tư bị thu hẹp. Bất ổn chính trị, kinh tế, thảm họa thiên tai,... đã làm cho nền kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng sâu sắc và cũng tác động mạnh đến kinh tế Việt Nam đang trong quá trình hội nhập.

Kinh tế trong nước năm 2010 đạt mức tăng 6,78% thay vì 7,2% so với dự kiến thời điểm tháng 9 năm 2010, trong đó công nghiệp và xây dựng tăng 7,7%. Những thách thức lớn đối với nền kinh tế Việt Nam trong năm 2010 một mặt do tác động của kinh tế thế giới phục hồi chậm và chưa vững chắc. Mặt khác, do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt trên nhiều vùng trong cả nước đã tác động mạnh đến tốc độ phát triển kinh tế và đời sống thu nhập của nhiều tầng lớp xã hội trong cả nước.

Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản và sản xuất công nghiệp trong năm qua cũng gặp nhiều khó khăn. Nền kinh tế chưa được phục hồi rõ nét, giá cả nhiên liệu, điện, than, nguyên vật liệu đầu vào và nhập khẩu tăng, lãi suất tín dụng tăng vọt. Các doanh nghiệp đầu tư và xây lắp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn, tỷ giá ngoại tệ, giá nguyên nhiên vật liệu nhất là sắt thép biến động liên tục, đặc biệt việc tăng giá quá lớn và bất ngờ trong 4 tháng cuối năm đối với giá cả thị trường trong nước và quốc tế đã ảnh hưởng tiêu cực sản xuất kinh doanh xây lắp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm qua do đó gặp nhiều vướng mắc, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã đặt ra. Trong đó có những nguyên nhân chủ yếu sau:

- Thực hiện chủ trương chính sách điều tiết kinh tế của Chính Phủ, các Ngân hàng thay đổi chính sách tín dụng thường xuyên, nhiều chủ đầu tư hạn chế vốn giải ngân, một số công trình tiếp tục giãn tiến độ.
- Quan điểm và phương thức bán hàng của các đơn vị cung cấp vật liệu xây dựng trong thị trường xây dựng đã thay đổi nhiều, hầu hết các đơn vị cung cấp vật tư, dịch vụ đều đòi hỏi thanh toán ngay trước khi giao hàng do đó các đơn vị xây lắp gặp nhiều khó khăn về việc huy động vốn và đảm bảo tiến độ thực hiện dự án. Nguồn vốn lưu động của các đơn vị trong Tổng Công ty nhìn chung không đáp ứng được hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kế hoạch đầu tư phát triển của các đơn vị.

- Việc thanh toán, tạm ứng của Chủ đầu tư trên các công trình vẫn tiếp tục chậm trễ. Thủ tục thanh toán đối với các công trình sử dụng vốn có nguồn gốc Nhà nước chưa có sự cải thiện đáng kể. Tiến độ giải ngân, thanh toán không đáp ứng tiến độ thi công của Nhà thầu.
- Bên cạnh đó, những khó khăn nội tại của bản thân Tổng Công ty về khả năng huy động các nguồn lực về quản lý, lao động và thiết bị thi công, khả năng hoàn tất các thủ tục giải ngân cũng là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm qua.
- Tổng Công ty vừa phải tập trung vào tổ chức sản xuất kinh doanh, hoàn tất đầu tư Nhà máy Xi măng, duy trì sự ổn định trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, đồng thời phải tiếp tục hoàn tất công tác cổ phần hoá toàn Tổng Công ty trong năm 2010.

Tuy gặp nhiều khó khăn khách quan cũng như nội tại đã nêu, Tổng Công ty đã được Bộ Công Thương quan tâm, trực tiếp chỉ đạo từng bước tháo gỡ những trở ngại, hỗ trợ về thị trường, đặc biệt đối với các công trình trong ngành. Được các Tổng Công ty và các Chủ đầu tư tích cực hợp tác: như tập đoàn điện lực EVN, tập đoàn than khoáng sản TKV, Tổng công ty thép VNS, Tập đoàn Hóa chất Vinachem, Tổng công ty Công nghiệp Ximăng, Tập đoàn dầu khí Việt nam..., toàn Tổng công ty và hầu hết các đơn vị thành viên đều duy trì và tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra, đảm bảo được công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động trong năm 2010.

## 2. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2010

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện 2010
1	Doanh thu toàn Tổng Công ty	Triệu đồng	3.670.000	3.686.932
2	Lợi nhuận trước thuế toàn tổng Công ty	Triệu đồng	80.000	80.269
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	113.340	116.916
4	Tổng lao động bình quân	Người	12.866	13.668
5	Tổng quỹ lương thực hiện	Triệu đồng	502.329	549.404
6	Thu nhập bình quân	đồng/ng-tháng	3.253.595	3.349.698

- **Ghi chú:** Trên đây là số liệu ước thực hiện trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị. Dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên chưa hoàn thành công tác sản xuất thử nên chưa xác định kết quả kinh doanh trong năm 2010, toàn bộ chi phí sản xuất thử sau khi trừ doanh thu sẽ được đưa vào chi phí đầu tư của dự án. Số liệu chính thức sẽ được tổng hợp sau khi có báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán của từng đơn vị, của cơ quan Tổng Công ty và sẽ được thông báo trên website Tổng công ty.

### **3. Đánh giá một số lĩnh vực hoạt động trong năm 2010:**

#### **3.1. Lĩnh vực thị trường xây lắp và tổ chức thi công:**

- Giá trị xây lắp trong năm 2010 đạt 2.574,31 tỷ đồng, tăng 7,0% so với 2009. Tuy các sản phẩm dự án do toàn Tổng công ty thực hiện vẫn tập trung vào các sản phẩm truyền thống là xây lắp công nghiệp và hệ thống phân phối truyền tải điện, nhưng qui mô và đặc thù công việc đã có nhiều chuyển biến so với những năm trước khi chúng ta đã tham gia với vai trò Tổng thầu xây lắp của các dự án qui mô lớn như dự án mở rộng nhà máy Gang thép giai đoạn II, Đường dây 500KV Long An-Nhà Bè, ĐZ 500 KV Sơn La – Nhà Bè – Nho Quan..., Tổng thầu EPC dự án nhà máy tuyển Boxit Tân Rai, Tổng thầu Chìa khóa trao tay Sân trạm 500KV Vũng Áng... Đây là tiền đề rất quan trọng cho kế hoạch phát triển thị trường xây lắp của Vinaincon trong những năm kế tiếp.
- Trong năm 2010, Tổng công ty và các đơn vị tiếp tục phát triển phương thức quản lý tập trung theo chiều sâu trên các công trình xây dựng với vai trò quyền hạn và trách nhiệm lớn được giao cho ban điều hành thi công dự án. Trong quá trình triển khai mô hình quản lý tập trung trên các công trình lớn với nhiều đơn vị phối thuộc còn bộc lộ một số hạn chế cần rút kinh nghiệm, tiếp tục điều chỉnh để có thể đáp ứng yêu cầu của hợp đồng đã ký.
- Từ đầu năm Tổng công ty và các đơn vị đã nỗ lực trong công tác khai thác thị trường cho các dự án xây lắp để phục vụ cho kế hoạch năm và 2010 và gói đầu cho 2011. Về cơ bản nhiều đơn vị đã chuẩn bị được hợp đồng cho hơn 50% giá trị sản lượng kế hoạch dự kiến của 2011. Riêng cơ quan Tổng công ty đã và đang tham gia đàm phán ký kết hợp đồng cho một số các dự án mới triển khai trong năm 2011 với tổng giá trị hợp đồng dự kiến là 1000 tỷ. Cụ thể là dự án chìa khóa trao tay xây dựng khu văn phòng Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (238 tỷ), hợp đồng chìa khóa trao tay công trình hạ tầng sân phân phối 500KV và hai ngăn lộ 500KV của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 (420 tỷ), Dự án EPC Tuyển Bô Xít Nhân Cơ (150 tỷ), Nhà máy Pin điện thoại Samsung tại Yên Phong Bắc Ninh (khoảng 100tỷ), Tổng thầu thiết kế và Xây lắp nhà máy Piaggio tại Vĩnh phúc (130tỷ)...

**3.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp và cơ khí phục vụ xây lắp:** Giá trị sản lượng trong năm 2010 đạt 1.358,28 tỷ đồng, tăng 84,3% so với năm 2009. Các sản phẩm sản xuất công nghiệp có thể mạnh của Tổng công ty và đem lại hiệu quả kinh tế khá cao là trụ và cọc bê tông ly tâm ứng lực trước, chế tạo cơ khí thủy công, kết cấu thép. Đặc biệt trong năm 2010, mặc dù đang trong giai đoạn chạy thử (tháng 11/2010 mới nghiệm thu bàn giao dây chuyền sản xuất), sản phẩm xi măng Quang Sơn đã chính thức ra mắt thị trường, khẳng định được chất lượng với sản lượng trên 300 ngàn tấn Clinker và 500 ngàn tấn xi măng tương đương 35% công suất lắp đặt.

#### **3.3. Lĩnh vực tư vấn thiết kế, kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư, lao động**

- *Về công tác tư vấn thiết kế:* Bên cạnh việc tiếp tục nâng cao chất lượng lập dự án, tư vấn thiết kế các công trình, lực lượng tư vấn thiết kế trong toàn Tổng công ty, trong đó có vai trò chủ đạo của Trung tâm Tư vấn thiết kế CCDC, đã đóng góp lớn trong công tác khai thác thị trường, quản lý điều hành thi công các dự án quan

trọng của Tổng công ty phục vụ cho chiến lược phát triển các sản phẩm dự án xây lắp EPC, dự án chìa khoá trao tay, cũng như năng lực đánh giá phân tích các dự án đầu tư nội bộ.

- Giá trị kinh doanh vật tư thiết bị và các dịch vụ khác đạt 342 tỷ đồng, giảm nhiều so với những năm trước đây. Tổng Công ty chỉ tập trung vào lĩnh vực cung ứng vật tư cho các dự án lớn của Tổng công ty, các đơn vị sản xuất nội bộ.
- Lĩnh vực xuất khẩu lao động: gặp nhiều khó khăn hơn do phải đối mặt với nhu cầu lao động trên thế giới suy giảm ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, chính sách đối với người lao động có nhiều thay đổi qui định nhiều trách nhiệm lên đơn vị xuất khẩu lao động. Doanh thu lĩnh vực này tiếp tục được duy trì.

### **3.4. Lĩnh vực đầu tư phát triển ngành nghề.**

- Tổng công ty đã tập trung vào công tác chạy thủ để đưa vào vận hành chính thức Nhà máy Xi măng Quang Sơn công suất 1,5 triệu tấn/năm. Dự án Đầu tư cọc bê tông ly tâm ứng lực trước Hải Dương đã được TCT và các đơn vị phối hợp đầu tư và đưa vào khánh thành từ tháng 5 và hiện nay đang hoạt động hết 100% công suất thiết kế.
- Năm 2010, Tổng Công ty đã tập trung thực hiện các thủ tục đầu tư đối với lĩnh vực đầu tư thăm dò khai thác khoáng sản. Đến nay, Tổng công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua để cấp Giấy phép thăm dò tiến tới khai thác 03 mỏ đá ốp lát Gabro; 01 mỏ felspat và 02 mỏ sắt. Tổng công ty cũng đang xem xét khả năng và tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước để khảo sát, thăm dò một số mỏ khoáng sản khác; Xem xét khả năng tận dụng nguyên liệu phụ khai thác mỏ lập dự án đầu tư sản xuất gạch không nung, gạch xốp, gạch sa mốt. Tổng công ty đã cơ bản hoàn chỉnh công tác địa hình, lập bản đồ, kê khai tài sản trên đất, đang xúc tiến các thủ tục để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án thủy điện Đồng Ngải, Dự án thủy điện Nậm Tăng 3 đang được triển khai lập dự án để xin cấp phép đầu tư.
- Các dự án đầu tư và khai thác quỹ đất hiện có của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên đều ở trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư như : Dự án Cầu Diễn, 9X Chu Văn An của CMCo5, dự án khai thác quỹ đất ở Thủ đức của PCC2 và các dự án của PCC4.. Riêng dự án Văn phòng làm việc và nhà ở để bán của CCIC tại 85 Nguyễn Khang đã hoàn thiện xong giai đoạn chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Thành phố Hà Nội, hiện đang tiến hành lập và phê duyệt qui hoạch tổng mặt bằng 1/500, lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, dự kiến đến đầu quý II/2011, dự án sẽ tiến hành khởi công công trình.
- Một số đơn vị trong Tổng Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị thi công, trạm trộn bê tông, cốp pha, đà giáo, thiết bị chế tạo Cơ khí, thiết bị thi công đường dây, thiết bị dụng cụ Thí nghiệm , dụng cụ Lắp máy , tuy nhiên mức đầu tư còn thấp vẫn chưa đảm bảo năng lực tốt cho thi công trên các công trình lớn , đặc biệt những công trình cần huy động nguồn lực lớn tại một thời điểm.

### **3.5. Về quản lý vốn và hoạt động tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư**

- Công tác Tài chính Kế toán đã chuyển đổi một bước phương thức hoạt động, phát huy chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng công ty trong lĩnh vực quản lý,

hạch toán kinh doanh trực tiếp, kiểm tra kiểm soát nâng cao hiệu quả kinh tế, bảo toàn và phát triển vốn tại các doanh nghiệp thành viên, cân đối tài chính, huy động các nguồn vốn đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh và đầu tư phát triển. Đồng thời, hoàn tất các nội dung xử lý tài chính, bàn giao doanh nghiệp, hoàn thành dứt điểm công tác chuyển đổi doanh nghiệp thành viên trong Tổng Công ty. Đặc biệt là đã linh hoạt khắc phục khó khăn, huy động các nguồn vốn, tiếp tục giải ngân cho các nhà thầu tại dự án đầu tư Nhà máy Xi măng, đảm bảo nguồn vốn đầu tư vào các công ty cổ phần Tổng công ty tham gia với tư cách là cổ đông sáng lập: Công ty cổ phần Khoáng sản VINAINCON, Công ty cổ phần Bê tông ly tâm VINAINCON, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam, Công ty cổ phần Năng lượng VINAINCON, tặng vốn tại CIPC, Bê tông ly tâm Thủ đức, cơ khí XLHC Hải Phòng...

- Tích cực đôn đốc kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm tra, kiểm soát kết quả năm 2009 tại các đơn vị nội bộ, phối hợp cùng với các đơn vị tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính, từng bước làm lành mạnh hoá tài chính tại các đơn vị để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông khi chuyển sang Tổng công ty cổ phần. Tất cả các đơn vị thành viên của Tổng công ty đều thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009 thông qua Kiểm toán độc lập. Dự án Xi măng Thái Nguyên đã được kiểm toán Nhà nước hoàn thành 80%, Tổng Công ty đang tiếp tục thuê kiểm toán nội bộ thực hiện phần còn lại đảm bảo mục tiêu quyết toán toàn bộ dự án trong năm 2011.

### **3.6. Lĩnh vực khác:**

- Tổng Công ty tiếp tục hoàn chỉnh qui trình quản lý chất lượng ISO, quan tâm đến lực lượng cán bộ kỹ thuật quản lý dự án, đặc biệt là công tác an toàn lao động. Trong năm 2010 qua không để xảy ra tai nạn lao động chết người. Căn cứ vào kết quả hoạt động thực tế và tình hình cụ thể tại các đơn vị thành viên, điều chỉnh các chức danh quản lý tại các đơn vị cho phù hợp với định hướng phát triển chung của Tổng Công ty. Đồng thời hoàn tất việc bán cổ phần của Tổng Công ty trong năm 2010.
- Hoạt động công đoàn và phong trào CNVC với những hình thức thiết thực, phù hợp được đẩy mạnh, với định hướng cùng doanh nghiệp chăm lo đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, công tác an toàn vệ sinh lao động và các chế độ chính sách cho người lao động thông qua quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt thỏa ước lao động tập thể, đời sống thu nhập được nâng lên. Phối hợp với chuyên môn tuyên truyền phổ biến chủ trương CPH cho CBCNVCLĐ; Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động vừa đảm bảo chính sách Nhà nước vừa đảm bảo quyền lợi cho người lao động; tham gia với chuyên môn thực hiện các bước chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thành lập Tổng Công ty CP Xây dựng Công nghiệp Việt Nam.

## **II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011**

Tình hình kinh tế thế giới và Việt nam trong năm 2011 dự báo còn nhiều khó khăn hơn năm 2010, lạm phát mức cao, lãi suất tiếp tục tăng và tỷ giá biến động rất lớn trong

những tháng đầu năm. Cùng với các giải pháp kìm hãm lạm phát, giảm chi tiêu của chính phủ, mức độ cạnh tranh trong thị trường xây dựng cơ bản sẽ ngày càng gay gắt hơn do nguồn vốn đầu tư và nhu cầu xây dựng có khả năng suy giảm. Vì vậy căn cứ vào những thuận lợi và khó khăn của nền kinh tế chính trị thế giới và trong nước, những tiềm năng và hạn chế của Tổng Công ty khi bước sang mô hình hoạt động của Tổng công ty cổ phần xây dựng ở thời điểm hiện tại và dự kiến trong thời gian tới, Ban lãnh đạo hiện tại của Tổng công ty Xây dựng xây dựng công nghiệp Việt nam xác định nhiệm vụ kế hoạch và các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

## 1. Mục tiêu

- Đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận trên vốn đạt mức từ 12-15% (Không bao gồm lỗ kế hoạch của dự án nhà máy xi măng Quang Sơn).
- Nhanh chóng ổn định cơ cấu tổ chức Tổng Công ty Cổ phần và các đơn vị thành viên trong theo mô hình hoạt động của doanh nghiệp cổ phần. Xây dựng lộ trình và Sớm hoàn thành công tác bàn giao doanh nghiệp nhà nước sang Công ty cổ phần.
- Đẩy nhanh đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh theo hướng giảm tỷ trọng xây lắp, tăng tỷ trọng sản xuất công nghiệp, kinh doanh khai thác mỏ, mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh bất động sản và các dịch vụ khác, đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững trên cơ sở hiệu quả kinh tế, nâng cao thương hiệu của Tổng Công ty trên thị trường, thực sự trở thành doanh nghiệp đầu tư-kinh doanh-xây lắp và sản xuất đa ngành.
- Chuyển đổi mô hình hoạt động của nhà máy Ximăng Thái nguyên và xây dựng kế hoạch trả nợ điều chỉnh cho khoản vay đầu tư xây dựng cơ bản của dự án Xi măng Thái Nguyên.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ quản lý dự án chuyên nghiệp, đội ngũ chuyên gia có trình độ chuyên môn đáp ứng các yêu cầu của các dự án EPC .

## 2. Các chỉ tiêu cụ thể

### 2.1. Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2011
1	Tổng doanh thu:	Triệu đồng	3.764.000
	<i>Trong đó:</i>		
	- Doanh thu từ cơ quan TCT (không bao gồm NM xi măng Quang Sơn)	Triệu đồng	475.508
	- Doanh thu từ các Công ty TNHH MTV do Tổng công ty giữ 100% vốn	Triệu đồng	1.227.000
	- Doanh thu Nhà máy xi măng Quang sơn	Triệu đồng	776.795
	- Doanh thu của các công ty cổ phần chi phối	Triệu đồng	1.284.697

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2011
2	Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty:	Triệu đồng	92.970
3	Lỗ kế hoạch dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên ( <i>khoản lỗ này Công ty TNHH MTV Xi măng Quang sơn xử lý theo quy định của luật thuế TNDN</i> ):	Triệu đồng	- 353.000
4	Lỗ chênh lệch tỷ giá đến 31/12/2011 của dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên ( <i>khoản lỗ này chuyển giao Công ty TNHH MTV Xi măng Quang sơn kế thừa, phân bổ dần vào 5 năm sau khi dự án đi vào hoạt động</i> ):	Triệu đồng	-436.000
5	Phân phối lợi nhuận:		
	- Tổng lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ và 4 Công ty TNHH một thành viên	Triệu đồng	66.525
	- Chia cổ tức (7% VDL):	Triệu đồng	38.500
	- Trích lập các Quỹ:	Triệu đồng	28.025
	+ Quỹ Dự phòng tài chính (2% VDL)	Triệu đồng	11.000
	+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (1,7% VDL)	Triệu đồng	9.500
	+ Quỹ thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.	Triệu đồng	300
	+ Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	7.225
6	Lao động huy động bình quân	Người	14.320
7	Tổng quỹ lương thực hiện <i>Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty Mẹ (gồm cả Quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách là 1.056 triệu đồng)</i>	Triệu đồng	634.387 15.000
8	Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	3.800.000

**Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt kế hoạch, giao Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối phần lợi nhuận vượt kế hoạch theo hướng ưu tiên bổ sung quỹ Đầu tư phát triển tăng năng lực sản xuất; bổ sung quỹ thưởng cho bộ máy điều hành và quỹ thưởng cho CBCNV để trình đại hội đồng cổ đông năm 2012 quyết định.**

## **2.2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quỹ thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2011 trình Đại hội:**

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm: Không vượt quá 150 triệu đồng/năm, cụ thể:
  - Ủy viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
  - Ủy viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT: 1.000.000 đồng/tháng
- Quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc: tối đa là 0,5% lợi nhuận sau thuế

### **3. Các nhiệm vụ cụ thể:**

- Khẳng định uy tín và xây dựng thương hiệu Tổng công ty thông qua các dự án xây lắp trọng điểm của quốc gia;
- Ổn định cơ cấu tổ chức hiện tại, nghiên cứu và điều chỉnh lại đội ngũ quản lý của các đơn vị thành viên, tái cơ cấu vốn đầu tư vào các doanh nghiệp cũng như điều chỉnh người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị mà Tổng công ty có vốn đầu tư;
- Xây dựng giải pháp cân đối nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011, cân đối vốn cho dự án Xi măng Thái Nguyên và điều chỉnh kế hoạch trả nợ cho phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình tài chính của Tổng công ty cổ phần;
- Đưa vào thực hiện đầu tư một số dự án phát triển ngành nghề kinh doanh mới như khai thác mỏ và kinh doanh bất động sản trong năm 2011, làm bài học kinh nghiệm và tiền đề cho quá trình đầu tư phát triển trong những năm tiếp theo
- Đảm bảo các chế độ chính sách khác theo luật định cho người lao động.

### **4. Các giải pháp cụ thể thực hiện Kế hoạch năm 2011**

4.1. TCT và các đơn vị tập trung đẩy mạnh thi công xây lắp các công trình, đặc biệt trên các công trình trọng điểm, hợp đồng sản xuất đã ký, đảm bảo tiến độ kết hợp thu hồi vốn nhanh kịp thời, đáp ứng kế hoạch sản lượng và doanh thu đề ra. Đồng thời giữ vững và phát triển uy tín và thương hiệu của Tổng Công ty cũng như đơn vị thành viên trên các dự án lớn.

4.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ thị trường chuyên nghiệp có sự phối hợp triển khai chặt chẽ từ Công ty mẹ tới các đơn vị thành viên. Định hướng tập trung khai thác các dự án vừa thiết kế vừa thi công xây lắp, dự án EPC và chìa khóa trao tay. Tập trung vào các dự án nguồn điện, lưới điện, khai thác chế biến khoáng sản, hóa chất, dầu khí, thép, các công trình có vốn đầu tư nước ngoài: nhiệt điện Nghi Sơn, Luyện thép Formosa Hà Tĩnh, Nhiệt điện Mông Dương II, Nhiệt điện Thái Bình 1,2, Nhà máy Cao Su Đà Nẵng, Nhiệt điện Long Phú ... Đồng thời từng bước hoàn thiện đội ngũ kỹ thuật, quản lý dự án đáp ứng yêu cầu của thị trường và các dự án lớn của Tổng công ty. Tăng cường xu hướng quản lý tập trung phù hợp với từng loại hình công trình nhằm mục tiêu tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng cường tính pháp lệnh trong việc điều hành các đơn vị thành viên tham gia thực hiện các dự án trọng điểm của Tổng công ty.



### 4.3. Về đầu tư phát triển:

*4.3.1. Đầu tư năng lực thi công xây lắp:* Đầu tư trang bị máy móc thiết bị thi công, nhà xưởng cần thiết để nâng cao năng lực sản xuất tại các đơn vị, xem xét việc góp vốn hình thành các công ty thi công cơ giới. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định việc phê duyệt các dự án đầu tư cụ thể tại các đơn vị và Tổng Công ty, với nguồn vốn: vốn Chủ sở hữu, khấu hao cơ bản tại các đơn vị; vốn huy động; vốn tín dụng và vốn khác....

*4.3.2. Triển khai đầu tư các dự án bất động sản:* Đây là lĩnh vực đòi hỏi thủ tục phức tạp, căn cứ vào điều kiện cụ thể và tình hình triển khai thực tế của từng dự án, khu đất chuyển đổi mục đích, giao Hội đồng quản trị quyết định chủ trương đầu tư, phương án liên doanh, liên kết, phương án huy động vốn để đẩy nhanh tiến độ triển khai. Trong đó chú trọng vào các dự án cụ thể trước mắt:

- Khu đô thị Cầu Diễn (14ha)
- Văn phòng kết hợp nhà ở để bán tại 85 - Nguyễn Khang, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Dự án Tòa nhà hỗn hợp Tây Hồ Plaza tại Ngõ 603 Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội
- Dự án Khu đô thị tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 29.000 m<sup>2</sup>:
- Dự án Khu đô thị tại Xóm Mới, Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội, diện tích đất: 14.000 m<sup>2</sup>.

*4.3.3. Đầu tư vào các lĩnh vực khác:* Đẩy nhanh tiến độ làm thủ tục thăm dò, xin giấy phép thăm dò, cấp mỏ, đền bù giải phóng mặt bằng... nhằm mục tiêu sớm đưa vào khai thác. Trước mắt, tập trung vào các mỏ fenspat, đá ốp lát, quặng sắt, phụ gia xi măng. Lập và phê duyệt dự án đầu tư gạch không nung để triển khai. Khẩn trương triển khai đền bù dự án Thủy điện Đồng Ngải, đảm bảo mục tiêu khởi công công trình chính trong năm 2011. Hoàn tất việc đền bù thủy điện Nậm Tăng 3. Nghiên cứu đầu tư sản xuất kết cấu bê tông dự ứng lực...

4.4. Khai thác và quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp: Nhiệm vụ quan trọng về tài chính trong năm 2011 của Tổng công ty là tiếp tục có các giải pháp đồng bộ lành mạnh hoá tình hình tài chính tại các đơn vị; xác lập chỉ tiêu lợi nhuận cho các công ty TNHH MTV; đảm bảo đủ vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt để cân đối vốn trả nợ vay và lãi vay đầu tư dài hạn dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên, Tổng Công ty sẽ làm việc với các tổ chức tín dụng, các Bộ Ngành và Thủ tướng Chính phủ xin cơ cấu lại nợ cho dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên và có giải pháp huy động vốn trả nợ cho dự án trong năm 2011. Tổng số vốn phải trả nợ vay và lãi vay dài hạn trong năm 2011 khoảng 700 tỷ đồng. Do đó, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lập phương án chi tiết và quyết định triển khai khi cần thiết, tại thời điểm phù hợp các nội dung sau:

- Tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty: số vốn phát hành tăng dự kiến khoảng 300-400 tỷ đồng, việc phát hành cho các cổ đông hiện hữu và cán bộ chủ chốt của

Tổng Công ty và CBCNV chưa được mua cổ phần. Có thể mời cổ đông chiến lược có tiềm lực lớn về tài chính hoặc có ngành nghề kinh doanh tương tự nhưng có uy tín lớn trên thị trường quốc tế, mong muốn gắn bó lâu dài với sự phát triển của VINAINCON. Thời điểm phát hành và giá phát hành: giao Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định phù hợp với quy định của pháp luật;

- Phát hành trái phiếu: để cho Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn (dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên) vay để trả nợ vay dài hạn, bổ sung vốn cho các dự án đầu tư và vốn lưu động trong kinh doanh. Số tiền phát hành: Từ 300 đến 600 tỷ đồng, tùy thuộc vào thị trường. Thời hạn trái phiếu: 3 năm. Hình thức: Trái phiếu chuyển đổi hoặc không chuyển đổi. Hội đồng quản trị có thể lựa chọn một Tổ chức tài chính có năng lực thực hiện bảo lãnh phát hành. Thời điểm phát hành sẽ được Hội đồng quản trị xem xét quyết định cho phù hợp. Lãi suất: Căn cứ thời điểm phát hành, trên cơ sở ý kiến của tổ chức tư vấn Hội đồng quản trị sẽ quyết định lãi suất phát hành cụ thể. Giá chuyển đổi: Trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi, Hội đồng quản trị sẽ quyết định giá chuyển đổi trên cơ sở ý kiến tư vấn của tổ chức tài chính bảo lãnh, phù hợp với thị trường.
- Thực hiện cơ cấu lại tổ chức và vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết:
  - Tổng Công ty lựa chọn và cử các cán bộ có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị, đạo đức làm đại diện phần vốn của Tổng Công ty; tham gia quản lý điều hành tại các đơn vị có vốn đầu tư của Tổng Công ty.
  - Trên cơ sở thực tế hoạt động của các công ty con, công ty liên kết, thông qua thị trường tài chính, Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp có thể thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty tại các Đơn vị mà Tổng công ty xét thấy không cần thiết phải đầu tư, để thu hồi vốn cho công ty mẹ và đầu tư vào các doanh nghiệp khác cho phù hợp và hiệu quả.
  - Trên cơ sở nguồn lực, tiềm năng hiện có và phương án cơ cấu lại các đơn vị do Hội đồng quản trị phê duyệt, HĐQT TCT sẽ lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định điều chỉnh cơ cấu vốn, mô hình hoạt động của các Công ty TNHH MTV, các đơn vị phụ thuộc.
  - Thực hiện đầu tư vốn vào các Công ty khác có uy tín và nhiều tiềm năng phù hợp với chiến lược xây dựng và phát triển Tổng công ty để tạo cơ hội hợp tác và kinh doanh mới nhằm không ngừng làm cho Tổng công ty phát triển về cả quy mô ngành nghề, thương hiệu và tài chính.
  - Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, trên cơ sở hoạt động thực tế, xem xét, làm việc với các ngân hàng để huy động các nguồn vốn ngắn hạn phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua.
- Công tác đầu tư vốn vào Dự án Nhà máy xi măng Thái nguyên:
  - Hiện nay dự án đã vận hành ổn định, giao Hội đồng quản trị trong tháng 4/2011 sẽ xem xét quyết định chuyển dự án sang hoạt động theo mô hình công ty TNHH một thành viên do Tổng công ty đầu tư 100% vốn điều lệ, quyết định bàn giao dự án cho công ty tiếp nhận chính thức đi vào hoạt động thương mại. Vốn điều lệ được xác định trên cơ sở số vốn thực tế đầu tư vào dự án (khoảng 200 tỷ đồng).

- Giao Hội đồng quản trị làm việc với các tổ chức cho vay dài hạn, các Bộ, ngành, có liên quan và Chính phủ để xin cơ cấu lại nợ vay của dự án xi măng Thái Nguyên.
- Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định cụ thể các nội dung liên quan đến việc chuyển giao nghĩa vụ trả nợ của Tổng công ty tại dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên cho Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn. Trong trường hợp chưa chuyển giao được nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn, giao Hội đồng quản trị cân đối vốn của Tổng công ty và vốn huy động để cho Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn vay vốn để trả nợ vay dài hạn. Lãi suất tính theo lãi suất cho vay của Ngân hàng thương mại tại cùng thời điểm.
- Về việc huy động vốn cho sản xuất của dự án nhà máy xi măng Thái Nguyên (Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn): Sau khi thành lập công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn, công ty chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để vay vốn cho sản xuất kinh doanh thường xuyên. Trường hợp năm đầu đi vào sản xuất phát sinh lỗ kế hoạch, Công ty không đủ điều kiện để tự vay vốn lưu động, giao Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét quyết định phương án để Tổng công ty bảo lãnh hoặc vay hộ vốn lưu động cho Công ty đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất của Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn.
- Trong quá trình hoạt động của Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn, căn cứ tình hình thực tế sản xuất và khả năng cân đối nguồn vốn trả nợ dài hạn, giao Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định cơ cấu lại phần vốn đầu tư của dự án xi măng Quang Sơn theo hướng: Chuyển nhượng vốn cho tổ chức hoặc các cá nhân khác; chuyển thành công ty TNHH nhiều thành viên, công ty cổ phần; có sự tham gia của các tổ chức trong và ngoài nước để khai thác dự án hiệu quả.... nhanh chóng thu hồi vốn đầu tư, cân đối khả năng thanh toán nợ vay.
- Tập trung vào công tác quyết toán trình Hội đồng quản trị TCT phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Nhà máy xi măng Thái Nguyên, đồng thời làm việc với các tổ chức tín dụng để giải ngân số vốn vay dài hạn còn lại để thanh toán cho các Nhà thầu xây dựng đã thi công xây dựng dự án.
- Công tác Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011: Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định đơn vị kiểm toán trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc để thực hiện kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2011 của Tổng công ty.

4.5. Triển khai xây dựng và ban hành các văn bản liên quan đến quản lý và điều hành của cho phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng công ty cổ phần: Quy chế tài chính của Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế của người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác; Quy định về chức năng, nhiệm vụ các các phòng, ban Tổng công ty cổ phần; Hiệu chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của các Công ty...Đảm bảo mục tiêu hình thành hệ thống quản lý khoa học, linh hoạt, hiệu quả hơn và tăng cường trách nhiệm cá nhân tại các cấp quản lý, sản xuất kinh doanh.

4.6. Tiếp tục phát huy vai trò của các đoàn thể: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên phù hợp với mô hình hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo mục tiêu đầy mạnh sản

xuất, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, quyền lợi của cổ đông, việc làm thu nhập của người lao động, đưa doanh nghiệp ngày càng phát triển.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Chí Cường**